

HƯỚNG DẪN

Thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh trung học phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn

Căn cứ Thông tư liên tịch số 27/2013/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 12/2013/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh trung học phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn;

Liên Sở Tài chính và Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh trung học phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn như sau:

1/ Điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ:

- Các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ thực hiện theo qui định tại Điều 2 của Thông tư Liên tịch số 27/2013/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính.

- Qui định vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn:

Căn cứ Quyết định số 539/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2013-2015, các xã sau đây trên địa bàn tỉnh Bến Tre sẽ được hưởng chính sách hỗ trợ:

| TT | HUYỆN | XÃ |
|-----------|------------------|-------------|
| I | Thạnh Phú | |
| 1 | | An Quy |
| 2 | | An Thuận |
| 3 | | An Nhơn |
| 4 | | Thạnh Phong |
| 5 | | Thạnh Hải |
| 6 | | Mỹ An |
| 7 | | Bình Thạnh |
| 8 | | An Điền |
| II | Ba Tri | |
| 1 | | An Đức |
| 2 | | An Hiệp |
| 3 | | Tân Thủy |

| | | |
|-----------|-----------------|-----------|
| 4 | | Bảo Thạnh |
| 5 | | An Thủy |
| 6 | | Bảo Thuận |
| II | Bình Đại | |
| 1 | | Thạnh Trị |
| 2 | | Thừa Đức |

2/ Mức hỗ trợ:

- Hỗ trợ tiền ăn: Mỗi tháng học sinh được hỗ trợ bằng 40% mức lương tối thiểu chung và được hưởng không quá 9 tháng/năm học/học sinh.

- Hỗ trợ tiền nhà ở: Đối với học sinh phải tự lo chỗ ở, mỗi tháng được hỗ trợ bằng 10% mức lương tối thiểu chung và được hưởng không quá 9 tháng/năm học/học sinh.

3/ Hồ sơ, qui trình thực hiện:

a/ Hồ sơ:

Học sinh nộp đầy đủ các hồ sơ sau cho Trường nơi học sinh đang theo học:

- Đơn đề nghị hỗ trợ của học sinh (theo mẫu tại phụ lục qui định tại Thông tư Liên tịch số 27/2013/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính);

- Bản sao Giấy khai sinh (đối với đối tượng học sinh là người dân tộc thiểu số);

- Bản sao Sổ hộ nghèo hoặc bản sao Giấy chứng nhận hộ nghèo (đối với đối tượng học sinh là người dân tộc Kinh);

- Bản sao Sổ hộ khẩu.

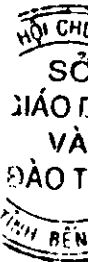
b/ Qui trình nộp hồ sơ, xét, phê duyệt:

- Hằng năm, sau ngày tựu trường, nhà trường tổ chức phổ biến, niêm yết thông báo với những nội dung: đối tượng được hưởng chế độ, các tài liệu hồ sơ học sinh phải nộp, thời hạn nộp hồ sơ...

- Hiệu trưởng nhà trường ra Quyết định thành lập Hội đồng xét duyệt, với thành phần như hướng dẫn tại khoản 2 Điều 7 Thông tư Liên tịch số 27/2013/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính;

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày niêm yết thông báo, học sinh nộp hồ sơ cho nhà trường. Khi nộp hồ sơ, học sinh phải xuất trình bản gốc kèm theo bản sao các loại giấy tờ quy định trong hồ sơ nêu tại điểm a. Người nhận hồ sơ có trách nhiệm đối chiếu bản sao với bản gốc, ký xác nhận đã đối chiếu bản sao với bản gốc và ghi rõ họ tên vào bản sao để đưa vào hồ sơ của học sinh;

- Trong thời hạn 7 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, Hội đồng tổ chức xét duyệt và gửi danh sách học sinh được đề nghị hưởng chính sách kèm bản sao hồ sơ xét duyệt về Sở Giáo dục và Đào tạo;



- Trong thời hạn 7 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ của các trường, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định hồ sơ, tổng hợp danh sách các đối tượng học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ của toàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Trong thời hạn 7 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ trình của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét và phê duyệt danh sách học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ;

- Sở Giáo dục và Đào tạo gửi các trường kết quả phê duyệt danh sách học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ của Ủy ban nhân dân tỉnh để nhà trường thông báo công khai kết quả và tổ chức triển khai thực hiện.

4/ Phương thức chi trả:

Việc chi trả kinh phí hỗ trợ tiền ăn và tiền nhà ở cho học sinh được chi trả hàng tháng. Tùy theo điều kiện cụ thể, nhà trường quyết định giữ lại kinh phí hỗ trợ tiền ăn để tổ chức nấu ăn cho học sinh hoặc chi trả tiền mặt cho học sinh.

5/ Kinh phí chi trả:

- Hằng năm các trường căn cứ vào số lượng học sinh được hưởng chính sách theo quy định để lập dự toán kinh phí hỗ trợ cùng với dự toán chi thường xuyên, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định để gửi cơ quan tài chính tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước và giao trong dự toán chi thường xuyên của đơn vị.

- Riêng trong năm 2013, sau ngày tựu trường các trường thực hiện thời gian qui định trong qui trình nộp hồ sơ, xét, phê duyệt đã nêu ở điểm b mục 3, đến ngày 25 tháng 9 năm 2013 nộp dự toán và hồ sơ đề nghị xét duyệt về Sở, dự toán chi hỗ trợ chính sách hỗ trợ học sinh trung học phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn tính từ thời gian 15 tháng 3 năm 2013 đến 31 tháng 12 năm 2013. Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp chuyển Sở Tài chính thẩm tra xét duyệt.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề nào chưa rõ đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính để được hướng dẫn xem xét, giải quyết./.

SỞ TÀI CHÍNH
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đỗ Đan Ninh

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lâm Kiên Thiết

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT- TC (để chỉ đạo thực hiện);
- KBNN tỉnh (để phối hợp);
- Các đơn vị trực thuộc Sở (để thực hiện);
- Website của Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, KHTC.